

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2021/HS-ST**
Ngày: 19-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Để

Ông Huỳnh Minh Nhì

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Thành Ng-bc, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1996 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp 9X, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; tạm trú: ấp TT B, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị K Tr; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị Võ Thị Lq1, sinh năm 1989 (có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị Lq2, sinh năm 1957 (có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị Lq3, sinh năm 1971 (vắng mặt).

+ Anh Võ Văn Lq4, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp 9X, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Võ Văn Lq5, sinh năm 1976 (vắng mặt).

+ Chị Võ Thị Cẩm Lq6, sinh năm 1991 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp 9X, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

+ Trung tâm Y tế huyện An Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Võ Quốc T, chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính Trung tâm y tế huyện An Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/8/2021 đến ngày 21/8/2021, Võ Thành Ng-bc ở ấp 9X, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang phụ giúp cho cô ruột của mình là bà Võ Thị Cẩm Lq6 làm nghề thu mua tôm ở huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang. Công việc của Ng-bc là vận chuyển tôm, cua bằng xe tải từ Vĩnh Thuận đến tỉnh Long An giao lại cho chủ ruột của Ng-bc là ông Võ Văn Lq5 (L) để bán lại, khi giao xong thì trở về Vĩnh Thuận, sau đó tiếp tục nhận cua, tôm để đi Long An giao cho Lq5. Đến ngày 21/8/2021, trên đường vận chuyển tôm, cua Ng-bc nghe tin Lq5 bị nhiễm Covid nên khi trên đường về Vĩnh Thuận, Ng-bc điện thoại cho Lq5 thì Lq5 cho Ng-bc biết là Lq5 đi khám bệnh phát hiện bị dương tính với Covid - 19 (SARS-Cov-2). Biết mình có tiếp xúc với ông Lq5 trong quá trình vận chuyển tôm, cua và nghi ngờ bản thân mắc bệnh Covid 19 nên Ng-bc không vận chuyển tôm, cua nữa mà đi về nhà ở ấp 9X, xã ĐH. Vào lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe tải về đến Phòng khám Đa khoa Đặng Phúc, thuộc ấp 7 Chợ, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, Ng-bc gọi điện thoại cho bà Võ Thị Cẩm Lq6 hay để tìm người khác làm thay. Để trốn tránh việc khai báo y tế và sợ bị áp dụng biện pháp cách ly, Ng-bc gọi điện thoại cho em ruột của Ng-bc là Võ Văn Lq4 chạy vô máy theo đường sông ra Phòng khám Đa khoa Đặng Phúc để rước Ng-bc về nhà, vì Ng-bc biết nếu đi đường bộ phải qua trạm kiểm soát khai báo y tế ở ấp 7 Xáng, xã ĐH. Do Lq4 bận công chuyện nên cô ruột của Ng-bc là bà Nguyễn Thị Lq1 điều khiển vô máy từ ấp 9X, xã ĐH, huyện An Minh ra Phòng khám Đa khoa Đặng Phúc để rước Ng-bc. Đồng thời bà Lq1 đưa bà Võ Thị Cẩm Lq6 ra ấp 7 Chợ để theo xe về Vĩnh Thuận, do trước đó bà Lq6 đến nhà bà Lq1 chơi vào chiều ngày 20/8/2021.

Khi bà Lq1 cùng bà Lq6 đến ấp 7 Chợ, Ng-bc bàn giao tiền, sổ sách cho bà Lq6 rồi điều khiển vô máy chở bà Lq1 về nhà ở ấp 9X, xã ĐH. Trên đường về Ng-bc có tiếp xúc nói chuyện với bà Lq1, bà Lq1 có đeo khẩu trang. Bà Lq1 biết Ng-bc từ vùng có dịch bệnh Covid-19 trở về nên bà Lq1 không cho Ng-bc lên nhà mà kêu đi lên chòi vuông để ở. Lúc này Ng-bc điện thoại cho Lq4 kêu mua dùm 05 lon bia để dưới mé sông nhà bà Lq1. Khi về đến bến sông nhà bà Lq1 thì bà Lq1 đi lên nhà, còn Ng-bc lấy 05 lon bia rồi điều khiển vô máy lên chòi vuông tôm ở ấp 9X, xã ĐH ở một mình. Trong quá trình ở đây, Ng-bc nghi ngờ bị mắc bệnh Covid-19 nhưng không đi khai báo y tế theo quy định mà gọi điện thoại cho cha ruột là Võ Văn L đem lá ổi, lá xả để nấu nước xông ngừa bệnh Covid-19, sau đó ông L có mang lên để ở trước chòi cho Ng-bc, không có tiếp xúc với Ng-bc. Đến ngày 24/8/2021, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã ĐH nhận được tin từ Trung tâm y tế huyện An Minh cho biết Ng-bc trở về từ vùng dịch có khả năng nhiễm bệnh Covid-19 nhưng không thực hiện việc khai báo y tế, nên Tổ truy vết kết hợp với Trung tâm y tế huyện An Minh đưa Ng-bc đi cách ly y tế, sau đó test nhanh Covid - 19 đối với Ng-bc cho kết quả dương tính, đồng thời lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR cũng cho kết quả dương tính.

Trung tâm y tế huyện An Minh đã tiến hành truy vết những người tiếp xúc với Ng-bc trong thời gian từ ngày 21/8/2021 đến ngày 24/8/2021, kết quả xác định Ng-bc có tiếp xúc với bà Võ Thị Lq1, sau đó bà Lq1 tiếp tục tiếp xúc hàng ngày với những người trong gia đình gồm Võ Văn Lq7 (Con của bà Lq6 gửi bà Lq1 trông giữ), Võ Văn Lq4 và bà Nguyễn Thị Lq3. Trong thời gian này, Võ Văn Lq4 có mang nước đá lên chòi vuông tôm cho bà nội là Nguyễn Thị Lq2 để muối tôm. Đến ngày 24/8/2021, Trung tâm y tế huyện An Minh tiến hành truy vết đưa Võ Văn Lq4, Võ Thị Lq1, Võ Văn Lq7, Nguyễn Thị Lq3 và Nguyễn Thị Lq2 đi cách ly, kết quả xét nghiệm cho kết quả Lq4, Lq1, Lq7, Lq3, Lq2 dương tính với Covid - 19 (SARS-Cov-2).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại là Võ Văn Lq4, Võ Thị Lq1, Võ Văn Lq7, Nguyễn Thị Lq3 và Nguyễn Thị Lq2 là những người thân của bị cáo nên không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKS-AM ngày 05-11-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Võ Thành Ng-bc về tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Ng-bc phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 240, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ng-bc từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, không ai yêu cầu nên không xét.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu; biết lỗi và hối hận về hành vi đã làm. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày do thiếu hiểu biết nên vi phạm, rất hối hận và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại bà Lq2, chị Lq1: Xác định bị lây nhiễm Covid-19 đã được điều trị và đã khỏi bệnh. Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng-bc, không yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm y tế: Hành vi của bị cáo đã gây ra thiệt hại với tổng số tạm tính là trên 600 triệu đồng, gồm chi phí điều trị, chi phí sàng lọc, truy vết và chi phí cho việc bảo vệ khu phong tỏa. Đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ng-bc thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, đủ cơ sở kết luận nội dung sự việc: Vào ngày 21/8/2021, trong quá trình đi xe tải từ Long An về huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, Võ Thành Ng-bc nghi ngờ

bị mắc bệnh Covid-19 (SARS-Cov-2) nên Ng-bc trở về nhà ở ấp 9X, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Để trốn tránh việc khai báo y tế do sợ bị áp dụng biện pháp cách ly tập trung, Ng-bc đã đi vô máy theo đường sông về nhà và tự cách ly tại nhà. Đến ngày 24/8/2021, Ng-bc bị phát hiện dương tính với Covid-19 (SARS-Cov-2) và bị đưa đi cách ly y tế tập trung. Kết quả truy vết theo quy định phát hiện những người có tiếp xúc (F1, F2, F3) với Ng-bc là Võ Thị Lq1, Võ Văn-Lq4, Võ Văn Lq7, Nguyễn Thị Lq3 và Nguyễn Thị Lq2 đều dương tính với Covid 19 (SARS-Cov-2).

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Ng-bc là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo trở về từ vùng dịch, có tiếp xúc gần với ông Võ Văn Lq5 (Lành), khi biết ông Lq5 bị nhiễm Covid-19 lẽ ra bị cáo phải đến cơ quan y tế để khai báo, thực hiện các biện pháp phòng ngừa y tế phù hợp. Nhưng bị cáo đã trốn tránh không khai báo y tế và khai báo không đầy đủ, không trung thực lịch sử di chuyển của bản thân. Hậu quả làm cho chị Võ Thị Lq1 (là người tiếp xúc với bị cáo) và một số người khác bị lây nhiễm bệnh covid-19. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Võ Thành Ng-bc phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Với khẩu hiệu “Chống dịch như chống giặc”, Đảng, Nhà nước ta và chính quyền, đoàn thể các cấp cùng với Nhân dân đang ra sức tập trung cao độ, tìm mọi biện pháp để phòng, chống ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng cho nhân dân. Trong khi đó, bị cáo Ng-bc là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm lây lan dịch bệnh cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về phòng chống dịch bệnh ở người. Ngoài ra còn xâm phạm đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, đã xâm phạm đến sự bền vững và ổn định của môi trường; gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của con người cũng như cho môi trường sinh thái. Hành vi của bị cáo Ng-bc đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng. Làm cho chị Lq1 và một số người khác, mà chủ yếu là người thân của bị cáo bị bệnh covid-19. Cơ quan chức năng phải thiết lập vùng cách ly y tế đối với khu vực bị cáo sinh sống để phòng, chống dịch bệnh; làm ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, đời sống và sinh hoạt của người dân. Tổng chi phí mà cơ quan chức năng đã chi cho việc điều trị các bệnh nhân,

cho việc test sàng lọc, truy vết, cho việc trực, bảo vệ khu phong tỏa là 608.081.593 đồng. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của bị cáo gây ra để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa lần nào vi phạm pháp luật và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, bị cáo đã cố gắng làm giảm sự lây lan bằng cách tự cách ly, hạn chế việc tiếp xúc với người khác; bị cáo nhất thời phạm tội do suy nghĩ và hành động nông cạn; những người bị lây bệnh đều xin giảm nhẹ cho bị cáo. HĐXX xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7] Từ những phân tích nêu trên cho thấy tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa đã thể hiện rõ sự ăn năn nhưng tội phạm bị cáo đã thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự. Do đó, HĐXX cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo. Mức hình phạt cần tương xứng với tính chất, hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời có tác dụng ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch bệnh Covid -19.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 240 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định để đảm bảo được khả năng thi hành án nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chị Võ Thị Lq1 là người trực tiếp bị lây nhiễm Covid-19 từ bị cáo, chị Lq1 và những người liên quan không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về thiệt hại do phát sinh ổ dịch, theo thống kê của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của huyện An Minh xác định: Tổng thiệt hại là 608.081.593 đồng (gồm chi phí điều trị bệnh là 46.591.593 đồng, chi phí xét

nghiệm PCR 231.210.000 đồng, chi phí trực khu phong tỏa 157.760.000 đồng). Các khoản này đã được đảm bảo bằng nguồn ngân sách chống dịch nên không buộc bồi thường. Riêng các khoản chi phí điều trị trực tiếp cho người bệnh Trung tâm có thể khởi kiện thành vụ kiện riêng nếu buộc phải thu hồi.

[10] Về xử lý vật chứng, không phát sinh nên không xem xét.

[11] Về án phí, bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành Ng-bc phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 240, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thành Ng-bc 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2 - Về trách nhiệm dân sự, các bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

3 - Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ng-bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 - Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 19-11-2021). Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã ĐH, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công